

Bình Long, ngày 17 tháng 3 năm 2025

Số: 11/2025/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 217/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2024

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị G, sinh năm 1959;

Địa chỉ HKTT: Tổ 04, ấp T1, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Bà Đồng Thị Thu H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Tổ 04, ấp T1, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:⁽⁵⁾

Bà Đồng Thị Thu H có nghĩa vụ trả nợ cho bà Phan Thị G số tiền 268.000.000 đồng (hai trăm sáu mươi tám triệu đồng).

Trả nợ hàng tháng mỗi tháng trả nợ số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) vào ngày 07 (ngày tây) hàng tháng.

Thời hạn trả nợ bắt đầu từ ngày 07/4/2025 cho đến hết ngày 07/6/2027.

Ngày 07/7/2027, bà Đồng Thị Thu H có nghĩa vụ trả nợ cho bà Phan Thị G số tiền còn lại là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của người được Thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải Thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí sơ thẩm: Các đương sự thoả thuận bà Đồng Thị Thu H phải chịu số tiền 6.700.000 đồng (sáu triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Hoàng Lực

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 38-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).

(4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.

(5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).